

## CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 6, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

### THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Từ ngày 01/01/2015 đến 30/06/2015

## 1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

### 1.1 HÌNH THỨC SỞ HỮU VỐN

Công ty mẹ - Tổng Công ty Quản lý bay Việt Nam (sau đây gọi tắt là "Tổng Công ty") tiền thân là Tổng Công ty Bảo đảm hoạt động bay Việt Nam, được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108624 ngày 30/08/2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 02 ngày 28/11/2014.

Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty là: 2.552.746.000.000 đồng (Hai nghìn năm trăm năm mươi hai tỷ, bảy trăm bốn mươi sáu triệu đồng).

Bộ Giao thông Vận tải được phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của Chủ sở hữu nhà nước đối với Tổng Công ty Quản lý bay Việt Nam theo quy định của pháp luật.

Trụ sở chính của Công ty hiện đặt tại số 6, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

### 1.2 NGÀNH NGHỀ KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không. Chi tiết: Dịch vụ đảm bảo hoạt động bay;
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
- Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn. Chi tiết: Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật;
- Giáo dục nghề nghiệp;
- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới,...);
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);
- Dịch vụ ăn uống khác (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);
- Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao (trừ câu lạc bộ bắn súng);
- Hoạt động thể thao khác;
- Hoạt động vui chơi giải trí chưa được phân vào đâu (trừ các hoạt động Nhà nước cấm);
- Dịch vụ hỗ trợ giáo dục;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản;
- Giáo dục khác chưa được phân vào đâu;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết:
  - Thiết kế kiến trúc công trình;
  - Thiết kế nội, ngoại thất công trình;
  - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp;
  - Thiết kế hệ thống điện công trình sân bay;
  - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp;
  - Thiết kế hệ thống điện điều khiển, mạng thông tin liên lạc công trình xây dựng sân bay;
  - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình dân dụng và công nghiệp;
  - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp;
  - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp đến 500KV;
  - Giám sát công tác lắp đặt mạng thông tin liên lạc trong công trình;
  - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ.

Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Tổng Công ty chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.



*Handwritten signature*

**CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 6, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP)**

Từ ngày 01/01/2015 đến 30/06/2015

**2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ NĂM TÀI CHÍNH**

**2.1 CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính của Công ty mẹ - Tổng Công ty Quản lý bay Việt Nam được lập trên cơ sở hợp cộng số liệu dựa trên các Báo cáo tài chính của các đơn vị hạch toán phụ thuộc bao gồm:

<b>STT</b>	<b>Đơn vị</b>
1	Văn phòng Tổng Công ty Quản lý bay Việt Nam
2	Công ty Quản lý bay miền Bắc
3	Công ty Quản lý bay miền Trung
4	Công ty Quản lý bay miền Nam
5	Trung tâm Hiệp đồng Điều hành bay
6	Trung tâm Thông báo Tin tức Hàng không
7	Trung tâm Dịch vụ Thương mại Quản lý bay

**2.2 NĂM TÀI CHÍNH**

Năm tài chính của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm dương lịch.

**2.3 ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán và trong việc lập Báo cáo tài chính này của Tổng Công ty là đồng Việt Nam (VND).

**3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU**

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Tổng Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tài chính:

**3.1 ƯỚC TÍNH KẾ TOÁN**

Việc lập Báo cáo tài chính tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập Báo cáo tài chính cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính.

**3.2 TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN**

Tiền mặt và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển, các khoản ký cược, ký quỹ, các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các khoản đầu tư có tính thanh khoản cao. Các khoản có tính thanh khoản cao là các khoản có khả năng chuyển đổi thành các khoản tiền xác định trong thời gian không quá 3 tháng và ít rủi ro liên quan đến việc chuyển đổi giá trị của các khoản này.

**CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 6, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP)**

Từ ngày 01/01/2015 đến 30/06/2015

**3 CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)**

**3.3 HÀNG TỒN KHO**

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung (nếu có) để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá trị thuần có thể thực hiện được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Phương pháp hạch toán hàng tồn kho: phương pháp kê khai thường xuyên. Phương pháp tính giá xuất hàng tồn kho: theo phương pháp đích danh.

Vật tư, thiết bị dự phòng cho hoạt động điều hành bay của Tổng công ty được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn 7512/BGTVT-TC ngày 12/6/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

**3.4 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH VÀ HAO MÒN**

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản cố định vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Đối với các tài sản cố định đã đưa vào sử dụng nhưng chưa có quyết toán chính thức sẽ được tạm ghi tăng nguyên giá tài sản cố định và trích khấu hao, khi có quyết toán chính thức sẽ điều chỉnh lại nguyên giá tương ứng, không điều chỉnh lại số khấu hao đã trích mà sẽ điều chỉnh mức khấu hao hàng năm (tăng hoặc giảm) tương ứng với thời gian sử dụng còn lại của tài sản cố định.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

<b>Nhóm tài sản cố định</b>	<b>Thời gian sử dụng (năm)</b>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 25
Máy móc, thiết bị	08 - 12
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	08
Thiết bị, dụng cụ quản lý và TSCĐ khác	05 - 08

Mức trích khấu hao năm 2015 đối với các tài sản cố định đã đưa vào sử dụng từ trước ngày 01/01/2013 được Tổng Công ty khấu hao theo mức khấu hao mà Kiểm toán Nhà nước kiến nghị cho năm 2013 đối với các tài sản cố định này.

**3.5 CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ**

Giá trị khoản đầu tư của Tổng Công ty vào Công ty con được ghi nhận và phản ánh trong báo cáo tài chính của Công ty mẹ theo phương pháp giá gốc. Lợi nhuận được chia hàng năm từ công ty con mà Tổng Công ty có tham gia góp vốn được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính.

**3.6 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN**

Các khoản chi phí trả trước dài hạn bao gồm chủ yếu là giá trị còn lại của những công cụ, dụng cụ không đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định, được đánh giá là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế trong tương lai với thời hạn sử dụng trên một năm. Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản trả trước dài hạn và được phân bổ vào chi phí sản xuất kinh doanh trong thời gian không quá 02 năm.

**CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 6, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP)**

Từ ngày 01/01/2015 đến 30/06/2015

**3 CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)**

**3.7 GHI NHẬN DOANH THU VÀ CHI PHÍ**

*Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ*

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả giao dịch hàng hoá, dịch vụ được xác định một cách đáng tin cậy và Tổng Công ty có khả năng thu được các lợi ích kinh tế từ giao dịch này. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đã có sự giao hàng và chuyển quyền sở hữu cho người mua hoặc dịch vụ đã được thực hiện cho khách hàng và được người mua chấp nhận thanh toán.

- Doanh thu dịch vụ điều hành bay qua phát sinh trong năm được ghi nhận 35% vào doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh, phần còn lại 65% được ghi nhận vào phải nộp ngân sách nhà nước theo Thông tư liên tịch 03/TTLT-BGTVT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Tài chính.
- Doanh thu cung cấp dịch vụ điều hành bay đi, đến; điều hành bay nội địa và dịch vụ khác được ghi nhận khi phân lớn rủi ro và lợi ích đã được chuyển giao cho khách hàng, dịch vụ được cung cấp và được khách hàng chấp nhận.

*Doanh thu hoạt động tài chính:*

Doanh thu hoạt động tài chính bao gồm doanh thu phát sinh từ lãi tiền gửi, lãi chênh lệch tỷ giá, lãi bán ngoại tệ và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Tổng Công ty có quyền nhận khoản lãi.

Chi phí sản xuất kinh doanh phát sinh, có liên quan đến việc hình thành doanh thu trong năm được tập hợp theo thực tế và ước tính đúng kỳ kế toán.

**3.8 CÔNG CỤ TÀI CHÍNH**

***Ghi nhận ban đầu***

*Tài sản tài chính*

Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó.

Tài sản tài chính của Tổng Công ty bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngắn hạn, các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác, công cụ tài chính đã được niêm yết và chưa niêm yết.

*Công nợ tài chính*

Tại ngày ghi nhận ban đầu, công nợ tài chính được ghi nhận theo giá gốc trừ đi các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó.

Công nợ tài chính của Tổng Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán và phải trả khác, các khoản nợ và các khoản vay.

***Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu***

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

**CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 6, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP)**

Từ ngày 01/01/2015 đến 30/06/2015

**3 CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)**

**3.9 NGOẠI TỆ**

Tổng Công ty áp dụng Thông tư 179/2012/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 24/10/2012 hướng dẫn xử lý các khoản chênh lệch tỷ giá, theo quy định tại Thông tư này, việc xử lý chênh lệch tỷ giá được thực hiện như sau:

- Các nghiệp vụ phát sinh bằng các loại ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá giao dịch tại ngày phát sinh nghiệp vụ của Ngân hàng Thương mại nơi doanh nghiệp có giao dịch phát sinh theo qui định của pháp luật. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ các nghiệp vụ này được hạch toán vào Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh.
- Số dư các khoản mục bằng tiền và công nợ phải thu, phải trả có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc niên độ kế toán được chuyển đổi theo tỷ giá mua vào của Ngân hàng Thương mại nơi doanh nghiệp mở tài khoản công bố tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ việc đánh giá lại các khoản tiền, phải thu và phải trả ngắn hạn có gốc ngoại tệ tại thời điểm ngày kết thúc niên độ kế toán sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm, số chênh lệch còn lại được hạch toán vào kết quả kinh doanh trong năm.

**3.10 THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỢ NHÀ NƯỚC**

Thuế GTGT đầu vào được hạch toán theo phương pháp khấu trừ.

- Dịch vụ điều hành bay qua không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT;
- Dịch vụ điều hành bay đi, đến cho các hãng hàng không quốc tế đi, đến chịu thuế suất là 0%;
- Dịch vụ điều hành bay đi, đến cho các hãng hàng không quốc nội bay quốc tế chịu thuế suất 10%;
- Dịch vụ điều hành bay nội địa chịu thuế suất 10%.

Thuế GTGT đầu ra phải nộp của hoạt động điều hành bay được kê khai, nộp thuế và khấu trừ tập trung tại Công ty mẹ theo tỷ lệ tổng số phải thu chịu thuế GTGT và số phải thu không chịu thuế GTGT.

Thuế GTGT đầu vào và đầu ra phải nộp đối với hoạt động kinh doanh và hoạt động khác được kê khai, khấu trừ và nộp tại nơi phát sinh.

Thuế Thu nhập doanh nghiệp được áp dụng theo quy định tại Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013 của Quốc hội về "Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp". Theo đó, thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp được Tổng Công ty áp dụng từ ngày 01/01/2014 là 22%.

Số thuế của năm hiện hành phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận trước thuế được trình bày trên Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh (trong trường hợp Tổng Công ty điều chỉnh các khoản thuế hoãn lại hoặc áp dụng chính sách kế toán phản ánh doanh thu và chi phí khác với chính sách thuế của năm hiện hành), không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác và không bao gồm các chi tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

*Handwritten signature*

**CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 6, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP)**

Từ ngày 01/01/2015 đến 30/06/2015

**3.10 THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC (TIẾP)**

Việc xác định thuế thu nhập của Tổng Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Tiền thuê đất được hạch toán và thực hiện nộp theo thông báo của cơ quan chức năng.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

**4. CÁC BÊN LIÊN QUAN**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định đối với các chính sách tài chính và hoạt động.

Theo đó, bên liên quan của Công ty mẹ - Tổng Công ty Quản lý bay Việt Nam là Công ty TNHH Kỹ thuật quản lý bay.

*Handwritten mark*

**CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 6, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**

Từ ngày 01/01/2015 và đến ngày 30/06/2015

**5.1 Tiền**

	<u>30/06/2015</u> (VND)	<u>31/12/2014</u> (VND)
Tiền mặt tại quỹ	2,676,857,558	1,842,378,176
Tiền gửi ngân hàng	409,691,858,177	436,168,606,298
Tiền đang chuyển	115,188	
Tiền và các khoản tương đương tiền	3,210,465,602	
<b>Cộng</b>	<b><u>415,579,296,525</u></b>	<b><u>438,010,984,474</u></b>

**5.2 Các khoản phải thu ngắn hạn khác**

	<u>30/06/2015</u> (VND)	<u>31/12/2014</u> (VND)
Công ty TNHH Kỹ thuật QLB	14,895,936,326	6,632,479,059
Chi phí đi chuyên ATCC chi hộ Ban quản lý Dự án	1,000,789,791	2,633,567,243
Chi hộ BQLDA ATCCHN Gói thầu số 5 "Hệ thống hiện thị thông tin khí tượng MET"	1,835,048,352	
Phải thu khác	6,965,601,999	6,431,555,821
<b>Cộng</b>	<b><u>24,697,376,468</u></b>	<b><u>15,697,602,123</u></b>

**5.3 Hàng tồn kho**

	<u>30/06/2015</u> (VND)	<u>31/12/2014</u> (VND)
Hàng đang đi trên đường		
Nguyên liệu, vật liệu	23,866,207,054	91,974,891,045
Công cụ, dụng cụ	4,763,905,735	2,990,635,411
Hàng hoá	-	14,572,623
<b>Cộng</b>	<b><u>28,630,112,789</u></b>	<b><u>94,980,099,079</u></b>

**5.4 Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>30/06/2015</u> (VND)	<u>31/12/2014</u> (VND)
Công cụ dụng cụ chờ phân bổ	23,128,004,166	2,898,707,251
Chi phí chờ phân bổ khác	238,951,273	3,204,199,020
<b>Cộng</b>	<b><u>23,366,955,439</u></b>	<b><u>6,102,906,271</u></b>

# CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 6, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Từ ngày 01/01/2015 và đến ngày 30/06/2015

### 5.5 Tài sản ngắn hạn khác

	30/06/2015	31/12/2014
	(VND)	(VND)
Cầm cố kỹ cược kỹ quỹ ngắn hạn	83,746,603,324	92,225,083,564
Tạm ứng	2,958,355,952	826,871,509
<b>Cộng</b>	<b>86,704,959,276</b>	<b>93,051,955,073</b>

### 5.6 Thuế và các khoản phải thu Nhà nước

	30/06/2015	(VND)
	(VND)	(VND)
Thuế giá trị gia tăng	3,602,834,062	3,602,834,062
Thuế khác	353,945,815	1,197,797,773
<b>Cộng</b>	<b>3,956,779,877</b>	<b>4,800,631,835</b>

*Handwritten signature*